

Hoài Nhơn, ngày 01 tháng 3 năm 2023

Số: 31/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 391/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1957

Địa chỉ: Khu phố PĐ, phường BS, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Vợ chồng ông Lê Thanh H, sinh năm 1965

bà Trần Thị H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu phố TL, phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Hồng N và vợ chồng ông Lê Thanh H, bà Trần Thị H thống nhất chấm dứt việc chuyển nhượng liên quan đến quyền sử dụng thửa đất số 02, tờ bản đồ số 08 phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định theo Hợp đồng nhận tiền cọc bán đất đề ngày 20/8/2019.

- Vợ chồng ông Lê Thanh H, bà Trần Thị H trả cho bà Nguyễn Thị Hồng N số tiền 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng, bao gồm 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng tiền cọc và 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu) đồng tiền phạt cọc.

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng ông Lê Thanh H, bà Trần Thị H nộp 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Minh Thành